**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**------------**

**HỢP ĐỒNG**

**TƯ VẤN, HỖ TRỢ CHÀO BÁN CỔ PHẦN**

*Số: \_\_\_ /2018/VCBS-TVTCDN*

* *Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015;*
* *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;*
* *Căn cứ Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015, Nghị định 32/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn kèm theo;*
* *Theo nhu cầu và khả năng của hai bên.*

**Hợp đồng Tư vấn, hỗ trợ chào bán cổ phần** này (sau đây gọi tắt là **“Hợp đồng”**) được lập ngày \_\_\_/\_\_\_/20\_\_\_, tại Hà Nội, giữa các bên gồm:

**I. CÔNG TY {CT\_KH}**

Trụ sở chính :

Điện thoại : {SDT\_KH} Fax:

Mã số thuế : {THUE}

Người đại diện : Ông/Bà {DD\_KH}

Chức vụ : {CHUCVU\_KH}

*Theo văn bản ủy quyền.....*

*(Sau đây gọi tắt là “Bên A”)*

Và

**II. CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

Địa chỉ : Tầng 12&17, Tòa nhà VCB, 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : 024. 39366426 Fax: 024. 39360262

Mã số thuế : 0101248046

Người đại diện : Ông **Lê Mạnh Hùng**

Chức vụ : Giám đốc

*(Sau đây gọi tắt là “Bên B”)*

**Sau khi thoả thuận, hai bên cùng nhau ký kết Hợp đồng này với các điều kiện và điều khoản như sau:**

**Điều 1. Phạm vi Hợp đồng**

Theo Hợp đồng này, Bên B là tổ chức thực hiện Tư vấn, hỗ trợ chào bán cổ phần của Công ty {CT\_KH} thuộc sở hữu của ........... theo yêu cầu của Bên A trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật.

Thông tin về Tổ chức phát hành *(tổ chức có cổ phần bị thoái vốn)* và thông tin về chứng khoán chào bán:

1. Tổ chức phát hành:

* Tên tổ chức phát hành : .
* Vốn điều lệ : .
* Đăng ký kinh doanh số :
* Trụ sở chính :
* Đại diện theo Pháp luật : ông ...... – chức vụ: .
* Loại hình:

1. Thông tin về chứng khoán chào bán:

* Tổ chức sở hữu cổ phiếu chào bán:
* Tên chứng khoán chào bán :
* Mệnh giá :
* Số lượng chứng khoán chào bán : …….. cổ phần, chiếm ….% vốn điều lệ của tổ chức phát hành.
* Loại chứng khoán chào bán: cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng

**Điều 2. Nội dung công việc do Bên B thực hiện**

Theo Hợp đồng này, Bên B sẽ thực hiện các công việc sau:

1. ***Khảo sát, đánh giá điều kiện thoái vốn và Xây dựng Phương án thoái vốn, xây dựng hồ sơ thoái vốn:***

* Khảo sát, đánh giá điều kiện về việc thoái vốn/chào bán cổ phần thuộc sở hữu của ... tại Bên A;
* Xây dựng Dự thảo Phương án thoái vốn/chào bán phù hợp với quy định của pháp luật gửi Bên A trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc từ khi Bên A cung cấp đầy đủ tài liệu theo yêu cầu.

Khi nhận được Dự thảo Phương án thoái vốn do Bên B chuyển tới, Bên A có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho Bên B trong thời hạn là 15 (mười lăm) ngày làm việc. Trong trường hợp một số thông tin đã cung cấp cho Bên B bị thay đổi nhưng để đảm bảo được yếu tố khách quan của Hồ sơ thoái vốn, Bên A có quyền yêu cầu Bên B sửa đổi, cập nhật. Sau thời hạn này, nếu Bên B không nhận được bất cứ sự phản hồi bằng văn bản nào từ Bên A, Bên B được coi như đã hoàn thành nội dung công việc này theo Hợp đồng;

* Hỗ trợ Bên A giải trình với [DNNN] (nếu có) trên cơ sở các tài liệu được Bên A cung cấp.

1. ***Tư vấn trình tự, thủ tục và phối hợp thực hiện đấu giá tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX):***

* Tư vấn, xây dựng hồ sơ và phối hợp tổ chức bán đấu giá cổ phần tại HNX.

Sau khi [DNNN] có văn bản chấp thuận về phương án bán đấu giá cổ phần của Bên A thuộc sở hữu của [DNNN], Bên B sẽ:

* Hỗ trợ nội dung công bố thông tin về việc thoái vốn/chào bán trên báo Trung ương và báo địa phương. Trong trường hợp này, Bên A sẽ trực tiếp ký hợp đồng với đơn vị báo, mọi chi phí phát sinh sẽ được Bên A thanh toán cho đơn vị báo theo hóa đơn thực tế. Đồng thời, hỗ trợ Bên A gửi hồ sơ đấu giá đã lập đến Bộ Tài chính (Cục Tài chính doanh nghiệp);
* Đăng ký làm đại lý đấu giá với HNX theo quy định.
* Hỗ trợ/ phối hợp tổ chức đấu giá cổ phần tại HNX.
* Trong trường hợp không có nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá hoặc cuộc đấu giá không thành công, Bên B sẽ phối hợp và hỗ trợ Bên A triển khai tiếp việc chào bán cạnh tranh (nếu có) hoặc/và bán thỏa thuận theo quy định của pháp luật hiện hành;
* Tư vấn, hỗ trợ, thực hiện các công việc phát sinh khác liên quan theo các quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Bên B**

1. Yêu cầu Bên A cung cấp đầy đủ, đúng thời hạn hồ sơ, tài liệu, thông tin cần thiết để phục vụ cho công việc của Bên B nêu tại Điều 2 của Hợp đồng;
2. Được hưởng phí dịch vụ quy định tại Điều 5 Hợp đồng này;
3. Cam kết sẽ tuyệt đối giữ bí mật và không tiết lộ bất cứ tài liệu, thông tin mà Bên A cung cấp theo Hợp đồng này cho bên thứ ba trừ trường hợp: (i) Việc tiết lộ cho mục đích thực hiện Hợp đồng, hoặc (ii) Bên A đồng ý bằng văn bản hoặc (iii) theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc (iv) nằm ngoài khả năng kiểm soát của Bên B;
4. Hoàn thành khối lượng công việc theo quy định tại Điều 2 Hợp đồng này;
5. Cam kết không chuyển giao một phần quyền hoặc nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này cho bên thứ ba trừ khi hai bên có thỏa thuận khác;
6. Không chịu trách nhiệm về việc chậm trễ thực hiện công việc nêu tại Điều 2 của Hợp đồng do việc Bên A chậm cung cấp các thông tin, tài liệu hoặc các điều kiện cần thiết phục vụ cho việc thực hiện các công việc của Bên B;
7. Có quyền tạm dừng thực hiện các công việc của Hợp đồng này khi: (i) Theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; (ii) Xảy ra sự cố bất khả kháng. Trong các trường hợp này, Bên A không có quyền yêu cầu Bên B bồi thường bất kỳ khoản tiền nào do việc tạm dừng gây ra;
8. Có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng này khi:

Theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc xảy ra sự cố bất khả kháng. Trong các trường hợp này, Bên A không có quyền yêu cầu Bên B hoàn lại các khoản đã thanh toán và bồi thường bất kỳ khoản tiền nào.

1. Không có trách nhiệm giải quyết các khiếu nại của nhà đầu tư và/hoặc các vấn đề phát sinh khác trong trường hợp phương án đã được các bên thống nhất, đã công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng bị thay đổi do quyết định của Bên A và/hoặc cơ quan có thẩm quyền khác.
2. Bên B chịu trách nhiệm về nội dung trong phạm vi công việc và kết quả tư vấn trong phạm vi công việc theo đúng quy định của pháp luật và đảm bảo trách nhiệm tối đa nhằm thực hiện tốt, đúng tiến độ các công việc này. Trong trường hợp Bên B thực hiện không đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, Bên B phải hoàn toàn chịu trách nhiệm, nếu gây thiệt hại thì Bên B không được thanh toán phí dịch vụ và phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại vật chất thực tế phát sinh (nếu có) do lỗi chủ quan của Bên B.

**Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Bên A**

1. Yêu cầu Bên B xác nhận tiến độ thực hiện công việc theo từng bước nêu tại Điều 2 của Hợp đồng;
2. Nghiệm thu kết quả, khối lượng công việc đã hoàn thành của Bên B nêu tại Điều 2 của Hợp đồng;
3. Cung cấp cho Bên B đầy đủ thông tin, tài liệu, hồ sơ liên quan đến việc thực hiện các nội dung của Hợp đồng trong vòng 10 (mười) ngày làm việc, kể từ ngày Hợp đồng này có hiệu lực. Các thông tin, tài liệu mà Bên A phải cung cấp cho Bên B bao gồm nhưng không giới hạn các tài liệu liên quan đến việc sở hữu của [DNNN] tại Bên A như sau:

- Các hồ sơ pháp lý chứng minh việc sở hữu cổ phần;

- Các tài liệu, thông tin cần thiết có liên quan khác theo yêu cầu của Bên B để phục vụ cho việc tư vấn và nộp hồ sơ chào bán.

1. Bên A có trách nhiệm thuê tổ chức có chức năng thẩm định giá để xác định mức giá khởi điểm làm cơ sở bán đấu giá cổ phần của [DNNN] tại Bên A theo quy định pháp luật và trình [DNNN] phê duyệt.
2. Bảo đảm về tính xác thực của các thông tin, tài liệu cung cấp cho Bên B để thực hiện các công việc của Hợp đồng này. Bên B không chịu trách nhiệm về những thiệt hại và/hoặc các sai sót trong quá trình thực hiện các công việc của Hợp đồng do Bên A cung cấp thông tin không chính xác, không đầy đủ và/hoặc thông tin, tài liệu bị che dấu, bị đánh tráo, bị làm giả của Bên A và/hoặc do nhân viên của Bên A gây ra;
3. Cử người đại diện Bên A (làm đầu mối) để hỗ trợ giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện các công việc nêu tại Hợp đồng này;
4. Đảm bảo và cam kết rằng Bên A đã tuân thủ các quy định hiện hành đối với mọi hoạt động của mình liên quan đến nội dung của Hợp đồng;
5. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn phí dịch vụ cho Bên B theo quy định tại Điều 5 của Hợp đồng này.

**Điều 5. Phí dịch vụ và phương thức thanh toán**

1. *Phí dịch vụ:* 
   1. Khoản phí dịch vụ của Bên B cho các công việc nêu tại Khoản 1 Điều 2 Hợp đồng này là: …...000.000 VNĐ (......... triệu Việt Nam đồng) chưa bao gồm VAT.
   2. Khoản phí dịch vụ nói trên không bao gồm:

* Chi phí đăng báo để công bố thông tin về cuộc đấu giá: Trong trường hợp theo yêu cầu của Bên A và Bên B đồng ý thay mặt Bên A ký hợp đồng với đơn vị báo, mọi chi chí phát sinh sẽ được Bên A thanh toán trên cơ sở hóa đơn hợp lệ của Bên B cung cấp.
* Các chi phí phát sinh thêm ngoài phạm vi công việc: Bên B có trách nhiệm thông báo cho Bên A và Bên A sẽ thanh toán các khoản phí phát sinh hợp lý được Bên A chấp thuận bằng văn bản.
  1. Tất cả các khoản phí nêu trên sẽ được Bên A thanh toán cho Bên B theo phương thức quy định tại Khoản 2 dưới đây.

1. *Phương thức thanh toán:*
2. Các khoản phí dịch vụ nêu tại điểm a Khoản 1 Điều này sẽ được Bên A thanh toán cho Bên B theo phương thức như sau:

* Lần thanh toán thứ nhất: là một khoản tiền bằng ........000.000 VNĐ (...... triệu Việt Nam đồng) và khoản thuế giá trị gia tăng tương ứng sẽ được Bên A thanh toán cho Bên B trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Hợp đồng này có hiệu lực. Khoản phí dịch vụ của lần thanh toán thứ nhất này, trong mọi trường hợp sẽ không được hoàn trả lại;
* Lần thanh toán thứ hai: là một khoản tiền bằng .....000.000 VNĐ (...... triệu Việt Nam đồng) và khoản thuế giá trị gia tăng tương ứng sẽ được Bên A thanh toán cho Bên B trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Bên B hoàn thành việc xây dựng Dự thảo Phương án thoái vốn gửi Bên A.
* Lần thanh toán thứ ba là một khoản tiền bằng ......000.000 VNĐ (...... Việt Nam đồng) và khoản thuế giá trị gia tăng tương ứng sẽ được Bên A thanh toán cho Bên B trong thời hạn 05 (năm) ngày kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá.

1. Các chi phí khác quy định tại điểm b Khoản 1 Điều này sẽ được Bên A thanh toán cho Bên B tại bất kỳ thời điểm nào trên cơ sở hồ sơ thanh toán hợp lệ do Bên B cung cấp.
2. *Tài khoản thanh toán:* Tất cả các khoản phí nêu tại Điều này sẽ được Bên A chuyển khoản vào tài khoản của Bên B số 0681000007952 tại Hội sở chính Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN;
3. *Quy định khác:* Không phụ thuộc vào bất kỳ nguyên nhân nào, nếu Bên A chậm thanh toán cho Bên B theo quy định thì kể từ thời điểm đó, Bên A sẽ phải chịu lãi suất nợ quá hạn trên số tiền chậm thanh toán theo lãi suất nợ quá hạn của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam tại thời điểm phát sinh nợ quá hạn.

**Điều 6. Tổ chức và triển khai thực hiện**

1. Hai bên thống nhất cùng xây dựng kế hoạch cho việc thực hiện, trong đó quy định nội dung công việc sẽ thực hiện, trình tự thực hiện và thời gian dự kiến hoàn thành để làm cơ sở cho đánh giá và nghiệm thu kết quả thực hiện công việc;
2. Kế hoạch thực hiện sẽ được nêu chi tiết tại bảng “Lộ trình thực hiện công việc” - là một phần không thể tách rời của Hợp đồng này.

**Điều 7. Sửa đổi và chấm dứt Hợp đồng**

1. Hợp đồng này có thể được sửa đổi, bổ sung theo thoả thuận bằng văn bản giữa các bên;
2. Hợp đồng này sẽ chấm dứt trong các trường hợp sau:

* Các bên hoàn thành các nghĩa vụ được quy định tại Hợp đồng này và được thể hiện tại Biên bản thanh lý hợp đồng được ký kết giữa hai bên;
* Các bên thoả thuận chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn. Trong trường hợp này, hai bên sẽ thoả thuận về các điều kiện, điều khoản cụ thể và tiến hành thanh lý theo khối lượng công việc đã thực hiện;
* Một trong các bên bị giải thể hoặc bị chấm dứt hoạt động theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
* Theo quy định tại khoản 8 Điều 3 Hợp đồng này.

**Điều 8. Giải quyết tranh chấp**

Trong quá trình triển khai các công việc nêu tại Hợp đồng này, các bên cần thông báo cho nhau tiến độ thực hiện. Mọi tranh chấp phát sinh từ và/hoặc liên quan đến Hợp đồng này phải được các bên giải quyết thông qua thương lượng hoà giải. Trường hợp tranh chấp không thể giải quyết bằng hoà giải thì một trong các bên có quyền đưa tranh chấp ra Toà án nhân dân có thẩm quyền để giải quyết.

**Điều 9. Hiệu lực và số bản của Hợp đồng**

* 1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký;
  2. Nếu bất kỳ điều khoản nào trong Hợp đồng này được xác định là không có hiệu lực và không khả thi, những điều khoản còn lại vẫn sẽ có hiệu lực và ràng buộc các Bên trong phạm vi pháp luật cho phép
  3. Hợp đồng này được lập thành 04 (bốn) bản bằng tiếng Việt, các bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 (hai) bản để thực hiện.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A** | **ĐẠI DIỆN BÊN B** |

**LỘ TRÌNH THỰC HIỆN CÔNG VIỆC**

| **STT** | **NỘI DUNG CÔNG VIỆC** | **Bên B** | **Bên A** | **Thời gian dự kiến** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Xây dựng Dự thảo Phương án thoái vốn | Thực hiện | Phối hợp | 07 Ngày | Tính từ khi Bên A cung cấp đầy đủ tài liệu theo yêu cầu |
| 2 | Hoàn thiện Phương án thoái vốn theo Chứng thư thẩm định giá của đơn vị định giá lập và đã được UBND tỉnh phê duyệt | Thực hiện | Phối hợp | 03 Ngày | Đơn vị định giá cung cấp chứng thư thẩm định giá cho Doanh nghiệp, VCBS và UBND tỉnh. |
| 3 | HĐQT Doanh nghiệp trình Dự thảo Phương án thoái vốn lên UBND tỉnh |  | Thực hiện | 01 Ngày | HĐQT Doanh nghiệp thông qua dự thảo Phương án và trình UBND tỉnh |
| 4 | Giải trình và bảo vệ Phương án với UBND tỉnh (nếu có) | Phối hợp | Thực hiện | 01 Ngày |  |
| 5 | UBND tỉnh phê duyệt Phương án thoái vốn |  |  |  | Quyết định phê duyệt Phương án (phê duyệt hình thức thoái vốn và giá thoái vốn) |
| 6 | Lập hồ sơ đấu giá theo quy định sau khi UBND tỉnh phê duyệt Phương án thoái vốn:  - Bản CBTT thoái vốn;  - Quyết định của UBND tỉnh thông qua Phương án thoái vốn;  - Giấy Xác nhận sở hữu cổ phần của UBND tỉnh;  - Chứng thư thẩm định giá;  - Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016, năm 2017 và Báo cáo tài chính Quý I/2018;  - Đăng ký kinh doanh của Doanh nghiệp;  - Điều lệ của Doanh nghiệp;  - Một số tài liệu liên quan khác | Phối hợp | Thực hiện | 07 Ngày | Đồng thời Doanh nghiệp ký hợp đồng thuê HNX tổ chức thực hiện đấu giá tại HNX |
| 7 | Công bố thông tin công khai về việc thoái vốn, đồng thời gửi hồ sơ đấu giá đã lập theo quy định đến UBND tỉnh và Bộ Tài chính (Cục Tài chính doanh nghiệp) | Phối hợp | Thực hiện | 01 Ngày | Tối thiểu 20 ngày trước ngày đấu giá tại trụ sở chính Doanh nghiệp, website Doanh nghiệp và HNX, trên ba số báo liên tiếp của một tờ báo phát hành trong toàn quốc và một tờ báo địa phương nơi có trụ sở chính Doanh nghiệp |
| 8 | Công bố thông tin theo quy định, tiếp nhận đơn đăng ký tham gia đấu giá và tiền đặt cọc của nhà đầu tư với tư cách Đại lý đấu giá | Thực hiện |  | 20 Ngày |  |
| 9 | Tiếp nhận phiếu đấu giá từ nhà đầu tư |  |  | 02 Ngày |  |
| 10 | Phối hợp với HNX tại cuộc bán đấu giá | Phối hợp | Phối hợp | 01 Ngày |  |
| 11 | Thông báo kết quả chào bán cổ phần | Thực hiện | Phối hợp | 01 Ngày |  |
| 12 | Tiếp nhận tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư trúng giá và hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư không trúng giá theo hướng dẫn của HNX | Thực hiện |  | 05 Ngày |  |
| 13 | Bàn giao toàn bộ hồ sơ đấu giá và chuyển tiền bán đấu giá Bên A được nhận vào tài khoản của HNX | Thực hiện |  | 02 Ngày |  |
| 14 | Báo cáo kết quả đấu giá gửi UBND tỉnh và Bộ Tài chính (Cục Tài chính doanh nghiệp) | Phối hợp | Thực hiện | 01 Ngày |  |

**Ghi chú:**

HĐQT: Hội đồng quản trị

Ngày: Ngày làm việc